TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **598**/2019/HSST
Ngày: 24/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hải Anh
Ông Nguyễn Trung Diễn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Thành Thị Thu Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại Hội trường 02, trụ sở Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 591/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 597/2019/QĐXXST-HS ngày 05/12/2019 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1964; Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 05 anh chị em; Chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1995 và có 01 con trai sinh năm 2012.

Tiền sự: không.

Tiền án:

+ Ngày 10/3/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 03 tháng 01 ngày tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 30/8/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 09 năm tù, về tội "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày **04/10/2019** và chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 463 ngày 10/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 11, KP Long Đức, P.Tam Phước, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng đã có tiền án về tội "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Để có tiền tiêu xài, T đã có ý định trộm cắp tài sản nên khoảng 13 giờ, ngày 04/10/2019, T đi bộ đến khu vực phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa. Khi phát hiện thấy nhà chị Nguyễn Thị X tại tổ 11, khu phố Long Đức, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa cửa cổng mở, T đã lén đi vào thì thấy chị X đang nằm ngủ với con dưới nền nhà, trên chiếc quạt hơi nước có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Honnor nên T lấy cất giấu vào túi quần và tiếp tục đi ra sau nhà để tìm tài sản trộm cắp thì chị X tỉnh dậy phát hiện mất tài sản nên đi ra khóa cửa cổng và điện thoại cho chồng là anh Lộc Thế Vinh hỏi có lấy điện thoại không thì anh Vinh nói Không. Sau đó, chị X nhìn ra phía sau nhà thì thấy T nên chị X truy hô "Cướp" và bế con chạy lên lầu khóa phòng lại và gọi điện thoại cho anh Vinh về, thấy vậy T bỏ chạy ra ngoài trèo qua cổng nhà và đi được khoảng 200 mét thì bị anh V và anh Triệu Văn H đuổi theo bắt giữ cùng tang vật chuyển Công an phường Tam Phước lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Honnor 10 Lite, số Imei: 861279040471078, Model: HRY-LX1MEB. Đây là tài sản của chị Nguyễn Thị X nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị X.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 479/TCKH - HĐĐG ngày 17/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: "01 điện thoại di động hiệu Honnor 10 Lite số Imei: 861279040471078, Model: HRY-LX1MEB, đã qua sử dụng, trị giá 1.795.000 đồng (Một triệu, bảy trăm chín mươi lăm, nghìn đồng)".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thị X đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 584/CT-VKS-HS ngày 26/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01, Điều 173; điểm h, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo T từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, bị hại là chị X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 13 giờ, ngày 04/10/2019, tại tổ 11, khu phố Long Đức, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Honnor 10 Lite số Imei: 861279040471078, Model: HRY-LX1MEB, trị giá 1.795.000 đồng (Một triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) của chị Nguyễn Thị X. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đủ cơ sở cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh và manh động, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Cáo trạng số 584/CT-VKS-HS ngày 26/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của mình trên cơ sở đã được Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản nhưng đã bị xét là tình tiết định tội nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 01, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại chị Nguyễn Thị X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[3]. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo xác định không bị ép cung hay dùng nhục hình, lời khai của bị cáo là chính xác và hoàn toàn tự nguyện. Đối chiếu các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 135, 136, 288, 289, 292, 298, 299 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Áp dụng khoản 01, Điều 173; điểm h, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **04/10/2019**.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Công an Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Nhựt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Thìn – Trần Văn Chánh **Đỗ Minh Nhựt**